

Số: /BC-UBND

Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả thực hiện số lượng nhiệm vụ, thủ tục của 04 trực,
03 cấp theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương
(Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 15/6/2026)**

Thực hiện Công văn số 1184/UBND-NVKTGS ngày 14/6/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc bổ sung, hoàn thiện báo cáo số lượng nhiệm vụ, thủ tục của 04 trực, 03 cấp theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ủy ban nhân dân xã Chí Minh báo cáo Tình hình, kết quả thực hiện số lượng nhiệm vụ, thủ tục của 04 trực, 03 cấp theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương (Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 15/6/2026), cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

UBND xã quan tâm, chỉ đạo sát sao nhiệm vụ cải cách TTHC, công tác kiểm soát TTHC, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố như: quán triệt và triển khai nội dung Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước; Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Phân loại theo nhóm thủ tục

- Phân loại thủ tục thực hiện bằng giấy: 360 thủ tục hành chính. Trong đó, 143 thủ tục thuộc lĩnh vực phòng Văn hóa; 153 thủ tục thuộc lĩnh vực phòng Kinh tế; 64 thủ tục thuộc lĩnh vực Văn phòng HĐND&UBND.

- Thủ tục dựa trên dữ liệu: 213 thủ tục hành chính. Trong đó, 164 thủ tục thuộc lĩnh vực phòng Kinh tế; 49 thủ tục thuộc lĩnh vực Văn phòng HĐND&UBND.

- Thủ tục thực hiện tốt: 379 thủ tục hành chính.

- Thủ tục chưa tốt, còn chưa thuận tiện đối với người dân, doanh nghiệp: 0

2. Về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

UBND xã thường xuyên rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm kịp thời phát hiện và đề xuất, kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định, TTHC không cần thiết, không phù hợp, không bảo đảm tính hợp pháp, các TTHC còn rườm rà, phức tạp, những TTHC còn mâu thuẫn, chồng chéo, không phân định rõ cơ quan, đơn vị thực hiện, không xác định rõ thời hạn giải quyết gây khó khăn, cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức kinh tế và người dân; góp phần cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Việc rà soát, đánh giá được thực hiện đúng phương pháp, đúng quy trình quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ. Kết quả rà soát của các phòng chuyên môn phải có những kiến nghị cụ thể, thiết thực đối với quy định TTHC và xác định rõ văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ. Bảo đảm cắt giảm 100% TTHC thuộc thẩm quyền quy định của UBND xã gây khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; cắt giảm TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của chính quyền địa phương và các quy định có liên quan thuộc thẩm quyền ban hành của Trung ương tương ứng với cắt giảm ít nhất 10% chi phí tuân thủ TTHC; rút ngắn tối đa thời gian thực hiện TTHC; cắt giảm ít nhất 30% thời gian thực hiện đối với các TTHC có quy định về thời hạn giải quyết từ 03 ngày trở lên. UBND xã không có đề xuất cấp trên phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, tiếp tục thực hiện quy trình giải quyết theo hướng dẫn.

3. Niêm yết công khai thủ tục hành chính

UBND xã niêm yết công khai **379** TTHC cấp xã (*160 TTHC thuộc mức độ Một phần, 219 TTHC thuộc mức độ Toàn trình*). Trong đó, Văn phòng HĐND&UBND: 71 TTHC; Phòng Kinh tế: 164 TTHC; Phòng Văn hóa - Xã hội: 144 TTHC. Đồng thời, niêm yết công khai **31** TTHC thuộc lĩnh vực ngành Công an (*21 TTHC thuộc mức độ Một phần, 10 TTHC thuộc mức độ Toàn trình*) và **19** TTHC thuộc lĩnh vực Quân sự (*19 TTHC thuộc mức độ Một phần*).

UBND xã phối hợp niêm yết **31** TTHC thuộc lĩnh vực Văn phòng Đăng ký đất đai và **215** TTHC thuộc lĩnh vực Thuế. Niêm yết **1.472** TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Hình thức niêm yết bằng mã QRCode và chi tiết nội dung TTHC bản giấy kèm theo. Thực hiện niêm yết đầy đủ, rõ ràng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Cổng thông tin điện tử xã, đảm bảo

thực hiện quy trình tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được cập nhật, bổ sung kịp thời.

4. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính

Để tiếp thu những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với các thủ tục hành chính, huy động được trí tuệ của Nhân dân tham gia công tác KSTTHC, Ủy ban nhân dân xã đã công khai số điện thoại đường dây nóng là 0987.542.228 để trực tiếp tiếp nhận. Trong tháng, số ý kiến tiếp nhận qua đường dây nóng 0 ý kiến, số PAKN tiếp nhận qua Dịch vụ công: 11 PAKN. Công khai 11 PAKN.

5. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

UBND xã thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC để tổ chức, công dân nắm được nội dung, mục tiêu, ý nghĩa để tham gia thực hiện; chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; công khai kết quả giải quyết TTHC hàng tháng, hàng năm để HĐND, MTTQ, các đoàn thể và Nhân dân nắm được giám sát thực hiện.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, UBND xã tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền về việc hoạt động của Trung tâm, trong đó tiếp tục tuyên truyền về thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; các giải pháp khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện TTHC, giao dịch dân sự; 25 dịch vụ công thiết yếu. Thường xuyên tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác kiểm soát TTHC, tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; tầm quan trọng, ý nghĩa, các nội dung cơ bản của công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, tuyên truyền về sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện TTHC trên môi trường điện tử...

- Các trang thông tin của địa phương tiếp tục tuyên truyền các nội dung, quy định về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; kết quả việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; các quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC và tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về quy định hành chính thuộc thẩm quyền của các cấp, các ngành.

6. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Từ ngày 01/7/2025, UBND xã chính thức vận hành hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công, tổ chức theo quy định của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã hoạt động trên 01 (một) địa điểm: Đường 391, thôn Mỹ Ân, xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng.

Các Phòng chuyên môn xã thường xuyên, kịp thời niêm yết công khai các TTHC thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã theo phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP. Đến nay, 100% TTHC được thực hiện tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã (trừ một số thủ tục theo quy định tại điểm a, b, c khoản 3 Điều 14 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP). Trung tâm Phục vụ hành chính công xã thường xuyên, kịp thời niêm yết công khai TTHC bằng bảng treo trên tường và công khai bằng mã QR code. Cách thức, vị trí niêm yết đúng quy định, dễ tiếp cận, dễ tra cứu, phục vụ tốt nhu cầu tìm hiểu của người dân.

Tổ chức rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC theo quy định; cắt giảm 50% thời gian giải quyết, 50% chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024. Tổ chức rà soát, báo cáo kiến nghị phương án cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ. Tăng cường kiểm tra công tác cải cách TTHC, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan. 100% phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả xử lý đảm bảo đúng quy định; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ những hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và kiến nghị xử lý nghiêm theo quy định. Thường xuyên, kịp thời cập nhật, bổ sung, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC đúng quy định tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Đảm bảo 100% TTHC được công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; trên Cổng thông tin điện tử xã. Tổ chức triển khai thực hiện 100% TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn. Đảm bảo kết quả Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%, 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia được thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ. Tối thiểu 80% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC, 80% hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến, 80% hồ sơ được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của bộ, của thành phố (đối với các TTHC đặc thù) đảm bảo các tiêu chí tập trung, thống nhất và yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp, yêu cầu của công tác chuyên đổi số. 100% số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; 100% cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử, 90% dữ liệu thông tin TTHC được khai thác, tái sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa và kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và tránh lộ lọt thông tin của cán bộ, công chức, viên chức và dữ liệu của người dùng.

- Nhận diện thương hiệu: Thực hiện quy định về nhận diện thương hiệu. Thương hiệu, khẩu hiệu và logo được đặt tại các vị trí cửa ra vào và khu tường trung tâm bên trong Trung tâm.

- Cơ sở vật chất: Bố trí 02 bàn quầy tiếp đón tại khu vực cửa ra, vào với 01 máy tính, 01 máy in để hướng dẫn công dân nộp, tự nộp hồ sơ, số hóa hồ sơ và đăng ký nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính. Bố trí 01 Kiosk bấm số thứ tự tự động kết nối với máy tính các quầy để công dân bấm số thứ tự chọn quầy theo nhu cầu xử lý hồ sơ. Bố trí 01 màn hình tra cứu thông tin TTHC. Bố trí 14 ghế băng dài, 15 ghế đơn, sức chứa khoảng 85 người. Có khu vực nước uống, khu vực bỏ rác cho công dân. Bố trí 01 máy photocopy dùng chung. Bố trí Bảng niêm yết TTHC có nhận diện thương hiệu. Bố trí 01 màn hình số thứ tự tập trung tại cửa ra vào, có hệ thống loa thông báo số thứ tự. Bố trí 02 tủ lưu trữ tài liệu phục vụ hoạt động của Trung tâm. Tại khu vực trung tâm, bố trí 12 quầy tiếp nhận có dán nhận diện theo từng lĩnh vực. Dạng bàn quầy kính 1,2m x 1,6m. Bố trí 01 bàn Giám đốc và 01 bàn Phó Giám đốc. Trong đó: Bố trí 07 quầy giải quyết các lĩnh vực thuộc thẩm quyền cấp xã. Hiện đủ số lượng công chức thực hiện nhiệm vụ. Mỗi quầy có 01 máy tính, 01 máy in và 01 máy scan và 01 màn hình gọi số thứ tự tại quầy. Bố trí 05 quầy phục vụ cho ngành dọc (Công an, Quân sự, Thuế, BHXH và Văn phòng ĐKĐĐ). Hiện nay, đã có Văn phòng ĐKĐĐ đã cử 01 người đến thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm. Công bố đường dây nóng có số điện thoại 0220 3747155 tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Đăng ký chữ ký số cho 07/07 công chức thuộc Trung tâm phục vụ hành chính công. Đăng ký tài khoản tạm thu tại ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh Tứ Kỳ, Hải Dương tích hợp trên DVC Quốc gia để thanh toán trực tuyến.

- Vận hành phần mềm phục vụ hoạt động: Trung tâm Phục vụ hành chính công đang phối hợp quản lý và vận hành 09 phần mềm ứng dụng cung cấp dịch vụ công các lĩnh vực và phần mềm tác nghiệp để vận hành Trung tâm Phục vụ hành chính công, các phần mềm được trang bị và vận hành thông suốt: Hệ thống Văn phòng điện tử; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; Hệ thống Biên lai điện tử; Hệ thống Phản ánh kiến nghị Dịch vụ công; Hệ thống quản lý, tổng hợp báo cáo thành phố; Hệ thống quản lý dữ liệu Hộ tịch; Hệ thống phần mềm hồ sơ đăng ký kinh doanh; Hệ thống dữ liệu BVLip phục vụ hồ sơ đất đai; Hệ thống điều phối giải quyết TTHC theo Bộ.

- Nhân lực hoạt động: Tổng số biên chế của TTPVHCC là 07 người (01 GD, 06 công chức phục trách lĩnh vực). Trong đó: 01 công chức có nhiệm vụ hành chính, tổng hợp; 05 công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ (02 công chức tiếp nhận các hồ sơ TTHC của Văn phòng HĐND&UBND; 02 công chức tiếp nhận các hồ sơ TTHC của phòng Văn hóa và 01 công chức tiếp nhận các hồ sơ TTHC của phòng Kinh tế). Bố trí 03 công chức thuộc các phòng chuyên môn cử đến làm việc. Thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn tiếp nhận, giải quyết TTHC. Bố trí 01 đoàn viên ĐTN thực hiện đón tiếp, hướng dẫn, điều phối từ cửa ra vào và 01 nhân viên Bưu điện phục vụ nhân dân đăng ký nhận kết quả.

7. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Thực hiện Quyết định số 1565/QĐ-TTg ngày 18/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực

tuyển toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; Thực hiện Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng về Nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến năm 2025 theo Quyết định số 1565/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ, UBND xã Chí Minh ban hành Kế hoạch Nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến năm 2025 theo Quyết định số 1565/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ, làm tốt công tác tuyên truyền lồng ghép thông qua các hội nghị để tuyên truyền tới đoàn viên, hội viên, nhân dân; tuy nhiên, do trình độ dân trí không đồng đều nên việc tiếp cận các dịch vụ từ môi trường điện tử đôi lúc còn chậm. Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền và tuyên truyền nhân dân thực hiện thanh toán trực tuyến đảm bảo chỉ tiêu giao.

8. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC, cải cách TTHC

Ủy ban nhân dân xã đã thường xuyên kiểm tra công tác cải cách TTHC. Trong đó, kiểm tra tình hình thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Việc thực hiện quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đảm bảo đúng theo quy định...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Giai đoạn vận hành công tỉnh

1.1 Thuận lợi:

- Luôn đc Đảng uỷ, UBND quan tâm chỉ đạo sát sao, đầu tư CSVC, con người phục vụ hoạt động, đáp ứng các điều kiện vận hành.
- Công chức chịu khó tìm hiểu, tiếp cận với quy trình, hệ thống mới.
- UBND TP luôn sâu sát, lắng nghe, tận tình hỗ trợ cơ sở trong quá trình vướng mắc, khó khăn.

2. Khó khăn:

- Người dân lần đầu làm quen với quy trình mới, còn so sánh với quy trình cũ khi phải thực hiện nộp hồ sơ.
- Do lần đầu làm quen với hệ thống, công chức còn bỡ ngỡ, thao tác chưa thành thạo, chưa hiểu rõ bản chất quy trình dẫn đến nhiều thao tác chưa đúng.
- Hệ thống CSVC ban đầu còn thô sơ, tận dụng, xuống cấp (máy tính, máy in, ...) nên việc xử lý hồ sơ còn chậm.
- Nhiều quy trình TTHC đc giao thẩm quyền từ cấp huyện xuống xã nên việc tiếp cận, xử lý của bộ phận thụ lý còn phụ thuộc vào hướng dẫn của TP.

2. Giai đoạn vận hành công Bộ

2.1. Trước khi qua hệ thống điều phối do BCA vận hành

2.1.1. Thuận lợi

- Công chức đc giao tiếp, làm việc và hỗ trợ trực tiếp của Bộ chuyên ngành về quy trình giải quyết, cách vận hành hệ thống.

- Hồ sơ TTHC đc đồng bộ và quản lý bởi các Bộ ngành nên giải quyết tâm lý yên tâm cho người dân.

- Hệ thống CSVC đc đầu tư hoàn chỉnh, tốc độ cao nên không ảnh hưởng đến việc xử lý hồ sơ của CBCC.

- CBCC đã quen với hệ thống MCĐT của TP, giao diện của các Bộ và quy trình được thiết lập tương tự nên không ngỡ ngàng như thời gian ban đầu.

2.1.2. Khó khăn

- Một số Bộ ngành có hệ thống đặc thù, giao diện nhiều bước, không tương đồng với hệ thống MCĐT cũ nên CBCC chưa thật sự thành thạo, thao tác nhầm (BTP); hoặc không qua bộ phận tiếp nhận mà chuyển thẳng đến phòng chuyên môn (BTC) dẫn đến việc kiểm soát hồ sơ gặp nhiều khó khăn.

- Đa số các Bộ chưa cấu hình đầy đủ các chức năng báo cáo chi tiết như MCĐT của TP nên có những nội dung không thực hiện đc báo cáo về mức độ DVC, số hoá, ...

- Một số TTHC chưa đc điều hướng hoàn toàn về cổng Bộ nên công chức phải thao tác đồng thời trên cổng Bộ và cổng TP, gây khó khăn và khó kiểm soát.

- CBCC phải thực hiện quản lý nhiều cổng Bộ ngành nên ảnh hưởng đến việc tiếp nhận và giải quyết TTHC.

2.2. Khi kiểm thử vận hành qua cổng điều phối của BCA

2.2.1. Thuận lợi

- Đã khắc phục đc hạn chế của việc 1 CBCC phải đăng nhập cùng lúc nhiều cổng Bộ. Thay vào đó, chỉ cần vào cổng điều phối có thể kiểm soát đc tất cả hồ sơ có liên quan đến các cổng Bộ. Sau đó về cổng Bộ thao tác.

- Việc quản lý, theo dõi tình hình giải quyết của đơn vị đc bao quát hơn, rõ nét hơn.

2.2.2. Khó khăn

- Hệ thống điều phối còn chậm, chưa đồng bộ đầy đủ nên việc theo dõi hồ sơ của CBCC gặp khó khăn.

- Hệ thống các Bộ chưa thật sự trơn chu nên việc đồng bộ xử lý hồ sơ về cổng điều phối còn thiếu sót.

- Nhiều khó khăn, vướng mắc của CBCC chưa rõ đơn vị cần hỏi, cần hỗ trợ: Hỏi TP thì TP hướng dẫn hỏi sang Bộ. Sang Bộ thì đc hướng dẫn cần hỏi bên điều phối BCA, ...

- Do phải ghi nhớ, thao tác quá nhiều hệ thống phần mềm, đường link, ... vừa chính thức vừa kiểm thử nên gây ra rất nhiều khó khăn cho CBCC.

- Các hệ thống đôi lúc chưa thông suốt, chưa ổn định,... nên công dân chưa thật sự hài lòng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ GIAI ĐOẠN TỚI

1. Tiếp tục phối hợp với các Phòng chuyên môn tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định. Không để hồ sơ quá hạn. Tiếp nhận PAKN về quy định tiếp nhận và giải quyết TTHC. Tiếp tục rà soát, niêm yết thủ tục hành chính quy định. Đảm bảo 100% TTHC được công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác theo quy định. Thực hiện chế độ báo cáo thành phố đúng thời gian.

2. Tổ chức rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC theo quy định, TTHC nội bộ; cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC, 50% chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024. Tổ chức rà soát, báo cáo kiến nghị phương án cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ.

3. Tăng cường công tác kiểm tra công tác cải cách TTHC, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

4. Thường xuyên, kịp thời cập nhật, bổ sung, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC đúng quy định tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

5. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo nâng cao Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử.

6. Đảm bảo tỷ lệ 100% thủ tục hành chính được đưa ra thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (trừ thủ tục hành chính được quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ).

7. Đảm bảo tối thiểu 95% mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

8. Đạt tỷ lệ 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố.

9. Đạt tỷ lệ 100% phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được xử lý theo quy định.

10. 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia được thông suốt, liên mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ.

11. Đạt tỷ lệ tối thiểu 80% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC.

12. Đạt tỷ lệ tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến.

13. Đạt tỷ lệ tối thiểu 80% hồ sơ được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.

14. Đạt 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của bộ, của thành phố (đối với các TTHC đặc thù) đảm bảo các tiêu chí tập trung, thống nhất và yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp, yêu cầu của công tác chuyển đổi số.

15. Đạt tỷ lệ 100% số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; 100% cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử.

16. Đạt tỷ lệ tối thiểu 90% dữ liệu thông tin TTHC được khai thác, tái sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa và kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống.

17. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và tránh lộ lọt thông tin của cán bộ, công chức, viên chức và dữ liệu của người dùng.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND thành phố kiến nghị các Bộ, ngành:

- Sớm triển khai toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền quản lý lên Hệ thống TTHC tập trung, giảm tải cho địa phương khi phải sử dụng đồng thời hai hệ thống.

- Cung cấp các tính năng về thống kê, tra cứu Cơ sở dữ liệu dân cư, tính năng nhắc việc, tính năng thu hồi hoặc điều chỉnh người xử lý khi chuyển sai bước, tính năng tra cứu mức độ DVC, ... trên Hệ thống để phục vụ công tác tiếp nhận, xử lý và theo dõi hồ sơ theo quy định.

Trên đây là Báo cáo Tình hình, kết quả thực hiện số lượng nhiệm vụ, thủ tục của 04 trực, 03 cấp theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương (Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 15/6/2026) xã Chí Minh./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- BTV Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- Lãnh đạo xã;
- Các phòng chuyên môn xã;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

CHỦ TỊCH

Vũ Minh Thành